|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TÂY NINH**THANH TRA TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Tây Ninh, ngày 15 tháng 01 năm 2019* |

**TÓM TẮT BÁO CÁO**

 **Tổng kết công tác năm 2018 và phương hướng**

**nhiệm vụ năm 2019 của ngành Thanh tra**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2018**

Trong năm 2018 Thanh tra tỉnh tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra, duy trì giao ban quý với các cơ quan thanh tra qua đó đã kịp thời trao đổi thông tin, nắm tình hình khó khăn vướng mắc tại từng thời điểm trong thực hiện nhiệm vụ của ngành để lãnh đạo hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đề ra, không xảy ra chồng chéo trong hoạt động thanh tra. Kết quả như sau:

**1. Công tác thanh tra**

Toàn ngành thanh tra Tây Ninh đã triển khai thực hiện 63 cuộc thanh tra hành chính (có 16 cuộc đột xuất) và 11.230 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, phát hiện vi phạm về kinh tế 6,5 tỷ đồng, gần 13 ha đất, kiến nghị thu hồi trên 4,5 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính 01 tổ chức và 19 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra xử lý 04 vụ, 05 đối tượng[[1]](#footnote-1); ban hành 2.422 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 13,9 tỷ đồng, qua thanh, kiểm tra đã chấn chỉnh công tác quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 64 kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra, thu hồi hơn 2,4 tỷ đồng (đạt 72%).

Các cơ quan thanh tra đã xây dựng kế hoạch năm 2019 có trọng tâm trọng điểm theo định hướng của ngành, sát với yêu cầu quản lý của ngành, địa phương trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

**2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh đã tiếp 4.141 lượt công dân với 3.802 vụ việc (tăng 28% so cùng kỳ); có 64 lượt đoàn đông người (tăng 14%); xử lý 2.055 đơn đủ điều kiện; đã giải quyết trên 167/207 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền (đạt 81%). Thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã xử lý kỷ luật 02 công chức. Tổ chức thực hiện xong 09/10 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp theo Kế hoạch 2100 của Thanh tra Chính phủ. Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, Trung ương trong việc xử lý các vụ việc phức tạp, đông người.

**3.** Công tác phòng, chống tham nhũng

Ngành Thanh tra tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng cụ thể: Tăng cường công tác tuyên tuyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa: Kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch tại 54 cơ quan, tổ chức, qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm; về thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập năm 2017, toàn tỉnh có 57/57 cơ quan đơn vị hoàn thành với số người thuộc đối tượng đã kê khai là 7.216/7.216 người (đạt 100%), có 05 trường hợp được tiến hành xác minh tài sản, thu nhập, trong đó có 01 trường hợp kê khai tài sản không trung thực bị xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách; về xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, qua xử lý các vụ tham nhũng phải kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu 02 trường hợp, các vụ xử lý hình sự đang chờ kết luận của cơ quan chức năng; về xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã tham mưu ban hành 54 văn bản, hủy bỏ, sửa đổi hoặc bổ sung 22 văn bản, tiến hành 18 cuộc kiểm tra, qua kiểm tra chưa phát hiện vụ việc vi phạm; về thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp các địa phương, cơ quan đã tiến hành kiểm tra tại 33 cơ quan, tổ chức, qua kiểm tra chưa phát hiện sai phạm; về chuyển đổi vị trí tại các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố đã thực hiện 135 trường hợp; qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ phát hiện 01 vụ, qua công tác thanh tra phát hiện 02 vụ có dấu hiệu của tội phạm tham nhũng về tài chính, đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra làm rõ theo quy định; về thực hiện cải cách hành chính được các ngành, các cấp quan tâm, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý điều hành góp phần nâng cao năng lực, trách nhiệm của người thi hành công vụ trong việc giải quyết nhu cầu của công dân, tổ chức, giảm bớt thời gian, chi phí, giảm phiền hà, nhũng nhiều ở lĩnh vực. Về đánh giá đã thực hiện đúng kế hoạch của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác PCTN năm 2017 theo Bộ chỉ số, qua tự đánh giá Tây Ninh đạt 76,25/100 điểm, đến nay Thanh tra Chính phủ chưa công bố kết quả đánh giá.

4. **Công tác xây dựng thể chế và xây dựng ngành**

*-* Công tác xây dựng thể chế, ban hành văn bản: Năm 2018, Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết quy định về mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh *(theo Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính)*; tham gia, tham mưu góp ý văn bản quy phạm liên quan đến tổ chức và hoạt động của ngành kịp thời.

*-* Công tác xây dựng ngành: Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, đã cử 08 công chức trong ngành học nghiệp vụ Thanh tra viên chính và 19 công chức học nghiệp vụ Thanh tra viên; thống nhất bổ nhiệm 02 Chánh Thanh tra cấp sở huyện; bổ nhiệm 18 trường hợp vào ngạch thanh tra gồm 7 Thanh tra viên chính và 11 Thanh tra viên; đề nghị cấp mới 18 thẻ và đổi 02 thẻ cho công chức thanh tra trong ngành theo quy định; đề nghị tặng kỷ niệm chương cho 04 cá nhân có đóng góp vào sự nhiệp của ngành; Thanh tra tỉnh kiện toàn ban lãnh đạo, đề nghị bổ nhiệm 01 Phó Chánh thanh tra và xây dựng đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, quan tâm hơn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

 Đã tổ chức 03 lớp tập huấn sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo với 78 người tham dự, hiện đang tiếp tục kiểm tra, theo dõi hướng dẫn các cơ quan, địa phương để thực hiện giai đoạn 1 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ; Thanh tra tỉnh đã xây dựng tài liệu và tổ chức trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 10 điểm cho trên 500 người công chức quản lý và công chức trực tiếp làm công tác này.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành; duy trì tổ chức giao ban hàng quý với các cơ quan thanh tra, sơ kết, tổng kết qua đó đã tạo được sự gắn kết, nắm sâu sát tình hình trong ngành, kịp thời chia sẻ những kinh nghiệm, phương pháp, cách làm hay cũng như có biện pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao của ngành.

**5.** Đánh giá nhận xét chung

Nhìn chung, năm 2018, toàn ngành thanh tra Tây Ninh đã thực hiện công tác thanh tra theo đúng định hướng, kế hoạch được phê duyệt và triển khai các cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên; hoạt động thanh tra hành chính và chuyên ngành được tăng cường và đạt nhiều kết quả tích cực. Qua thanh tra đã phát hiện, xử lý nhiều vi phạm pháp luật, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, sơ hở trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong việc ban hành chính sách, pháp luật. Công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 20 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy phát triển…. Tuy nhiên, công tác thanh tra vẫn còn có những hạn chế nhất định cụ thể: Việc nắm tình hình để xây dựng kế hoạch thanh tra, việc khảo sát trước khi tiến hành thanh tra chưa chặt chẽ nên hiệu quả chưa cao; chất lượng một số cuộc thanh tra chưa cao, còn kéo dài thời gian khi xây dựng báo cáo và kết luận thanh tra; việc ban hành kết luận thanh tra còn một số kết luận chưa đạt yêu cầu về thể thức, nội dung, đối tượng sai phạm thì không rõ ràng, cụ thể nên còn khó khăn trong xác định căn cứ pháp lý, còn trường hợp cần phải xem xét chấn chỉnh.

Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của cấp trên, sự nỗ lực phấn đấu của công chức trong ngành, công tác này có những chuyển biến tích cực, thực hiện công tác tiếp công dân đã từng bước gắn với giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhiều vụ việc được giải quyết dứt điểm ngay tại cơ sở, tăng cường công tác đối thoại với công dân, một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp đã được xử lý kịp thời. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đó là: Công tác tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ở một số nơi, nhất là cấp huyện, cấp xã chưa đảm bảo theo quy định, thường ủy quyền cho cấp phó, chưa gắn với việc chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo; một số đơn vị chưa làm tốt trách nhiệm, chưa đi sâu vào giải thích, hướng dẫn; bên cạnh đó, cũng có một số trường hợp đã được tiếp nhiều lần, có thái độ không hợp tác, la lối, chửi bới cán bộ tiếp công dân, cơ quan chuyên môn nên một số cán bộ, công chức còn ngại tiếp xúc. Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm; vẫn còn vụ việc quá hạn giải quyết, nhất là các vụ việc khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện dự án, nguyên nhân là do việc quản lý đất đai trước đây không chặt chẽ, để lấn chiếm, xử lý thiếu kiên quyết, hồ sơ, tài liệu lưu trữ không đầy đủ, chính sách, pháp luật về đất đai có sự điều chỉnh, thay đổi về bồi thường, hỗ trợ, tính chất phức tạp, phát sinh cùng lúc, nhiều người nên mất nhiều thời gian để xác minh, thống nhất phương án xử lý, giải quyết. Về tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, đã có nhiều cố gắng trong việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc nhưng còn chậm, nhất là quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, nguyên nhân là đương sự tiếp tục khởi kiện tại Tòa án, các vụ việc liên quan đến cưỡng chế nhà đất, một số vụ việc có tính chất phức tạp, khó khăn, vướng mắc phải xin ý kiến; một số vụ phải chọn thời điểm cưỡng chế thích hợp; các cơ quan tham mưu giúp việc chưa nâng cao trách nhiệm trong công tác tham mưu, năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế, nhất là ở cơ sở.

Công tác phòng, chống tham nhũng được chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên, có sự phối hợp của các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm vụ. Công tác quản lý nhà nước và thực hiện phòng, chống tham nhũng được tăng cường, nhất là trong tham mưu triển khai và thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác này. Bên cạnh đó vẫn còn các hạn chế: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức và người dân về phòng, chống tham nhũng; việc tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người dân trong phòng, chống tham nhũng vẫn còn hạn chế; công tác quản lý cán bộ, đảng viên để phòng, chống tham nhũng vẫn còn có lúc, nơi chưa sâu sát, quyết liệt; hoạt động tự kiểm tra của từng địa phương, cơ quan, đơn vị hiệu quả chưa rõ nét, nhất là các ngành, lĩnh vực nhạy cảm để phòng ngừa, phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực hoặc tự phát hiện hành vi tham nhũng. Công tác thanh tra thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhìn chung chất lượng chưa đạt yêu cầu; việc xử lý tin báo, kiến nghị khởi tố chậm, trong đó có phần phải chờ kết quả giám định về tài chính; một số vụ việc có sự nhận thức chưa thống nhất giữa cơ quan kiến nghị khởi tố với các cơ quan tiến hành tố tụng, sự phối hợp xử lý chưa kịp thời, chặt chẽ; còn xảy ra án bị hủy để điều tra lại làm hạn chế hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng nói chung. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế trên là do năng lực của một số cán bộ trong tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng, phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng còn hạn chế; một bộ phận cán bộ, công chức thiếu tu dưỡng rèn luyện, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách để thực hiện hành vi tham nhũng; lợi dụng nhiệm vụ được giao để nhũng nhiễu, vòi vĩnh, cố ý làm trái những quy định, quy trình để vụ lợi.

Công tác xây dựng lực lượng thanh tra đã được quan tâm đào tạo bồi dưỡng đáp ứng vị trí việc làm nhưng vẫn còn vị trí chưa đáp ứng yêu cầu tinh và gọn như hiện nay, nguyên nhân do trình độ, năng lực, bản lĩnh còn hạn chế nhất định; còn công chức chưa thích nghi theo yêu cầu tinh, gọn; chuyên môn được đào tạo một hoặc hai lĩnh vực nhưng phải nắm và am hiểu nhiều lĩnh vực khác nhất là công chức tại Thanh tra tỉnh và các huyện, thành phố; lực lượng ngày càng mỏng, thiếu tính ổn định, thường xuyên được luân chuyển, chuyển đổi, điều động do yêu cầu quản lý của cơ quan, địa phương.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác vẫn còn đơn vị chậm, về ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia của Thanh tra Chính phủ chưa hiệu quả do các đơn vị nhập liệu chưa đồng bộ; việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo còn cơ quan, địa phương chưa kịp thời, số liệu phản ánh chưa đúng thực tế, nhất là tình hình khiếu nại phức tạp, đông người mới phát sinh và vụ việc tham nhũng tại đia phương.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2019

**1. Công tác thanh tra**

Năm 2019, các cơ quan thanh tra tiếp tục bám sát chỉ đạo, lãnh đạo cấp trên quyết tâm thực hiện hoàn thành 100% các cuộc thanh tra theo kế hoạch đề ra và đột xuất theo chỉ đạo, trong thanh tra có trọng tâm trọng điểm, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả hơn góp phần hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường theo dõi thực hiện Chỉ thị số 20 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra; đẩy mạnh công tác xử lý sau thanh tra; kiểm tra các kết luận của cơ quan thanh tra cấp dưới, qua đó tổ chức rút kinh nghiệm, trao đổi nhằm nâng cao chất lượng kết luận thanh tra.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện nghiêm túc Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, các chỉ đạo của cấp trên, nâng cao vai trò của người đứng đầu các cấp trong công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại tố cáo, thực hiện tiếp công dân theo đúng theo quy định của pháp luật, việc tiếp công dân phải gắn sát với việc chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai thực hiện Luật Tố cáo (sửa đổi) nhất là những điểm mới. Tập trung chỉ đạo, xử lý, giải quyết kịp thời số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người không để phát sinh các “điểm nóng”; giải quyết kịp thời, đúng quy định vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85%, tổ chức thi hành các quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu tỷ lệ trên 85%; phối hợp giải quyết dứt điểm 01 vụ việc còn lại theo Kế hoạch 2100 của Thanh tra Chính phủ. Nâng cao chất lượng thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường quản lý nhà nước, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tạo sự chuyển biến đồng bộ; vận hành và cập nhật thường xuyên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về KNTC; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo.

**3.** Công tác phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng; chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin. Tập trung triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019, triển khai thực hiện kịp thời các thông tư và hướng dẫn thực hiện công tác này.

Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa nhất là công tác công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị, minh bạch tài sản thu nhập, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đẩy mạnh cải cách hành chính,… đề cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng; đổi mới phương thức theo dõi, tăng cường phối hợp với các cơ quan cung cấp thông tin, nắm sát tình hình tại địa phương, đơn vị, thực hiện chế độ báo cáo sát tình hình phát sinh, phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý các hành vi tham nhũng; thu hồi triệt để tài sản tham nhũng được phát hiện qua hoạt động của ngành Thanh tra. Thực hiện đánh giá công tác PCTN năm 2018 theo Bộ chỉ số củaThanh tra Chính phủ.

4. **Công tác thể chế và xây dựng ngành**

Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục đổi mới cách thức chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt hơn tạo sự chuyển biến đồng bộ quyết tâm xây dựng ngành thanh tra Tây Ninh ngày càng vững mạnh; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ công chức, nhất là đội ngũ cán bộ chiến lược, kế thừa; đẩy mạnh cải cách hành chính, thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin vào chỉ đạo, điều hành và hoạt động của ngành. Kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 26 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ công chức thanh tra kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; Chỉ thị số 1671/CT-TTCP ngày 4/7/2016 của Thanh tra Chính phủ về việc phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội./.

 **THANH TRA TỈNH TÂY NINH**

1. Trong đó có 02 vụ, 02 đồi tượng của cuộc Thanh tra năm 2017 [↑](#footnote-ref-1)